

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 3 trang)

Thời gian làm bài: 45 phút
(Không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:..... Lớp..... SBD:.....

MÃ ĐỀ:0501

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20.

Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1: Hoạt động nào dưới đây không vi phạm bản quyền?

- A. Sửa chữa, chuyển thể phần mềm mà không được phép của tác giả.
- B. Phá khoá phần mềm chỉ để thử khả năng phá khoá chứ không dùng.
- C. Mạo danh tác giả.
- D. Em dùng nhờ một phần mềm trên máy tính của bạn.

Câu 2: Chọn phát biểu đúng trong các câu sau?

- A. Đĩa mềm là bộ nhớ trong.
- B. RAM là bộ nhớ ngoài.
- C. Dữ liệu là thông tin.
- D. Một byte có 8 bit.

Câu 3: Về tốc độ truyền dữ liệu, mạng LAN thường so với Internet như thế nào? **A.**

Mạng LAN thường nhanh hơn vì phạm vi nhỏ.

B. Mạng LAN chậm hơn Internet vì bị giới hạn thiết bị.

C. Internet luôn nhanh hơn mạng LAN. **D.** Mạng LAN và Internet có tốc độ như nhau.

Câu 4: Hậu quả của việc cung cấp thông tin cá nhân lên mạng xã hội là gì?

- A. Dễ bị kẻ xấu lợi dụng hoặc đánh cắp thông tin.
- B. Giúp tăng độ tin cậy cho tài khoản.
- C. Là cách bảo mật thông tin tốt.
- D. Giúp bạn bè dễ tìm kiếm.

Câu 5: Một trong những nguy cơ khi truy cập trang web lạ là gì?

- A. Cải thiện tốc độ mạng.
- B. Tăng bảo mật dữ liệu.
- C. Giúp quảng bá sản phẩm.
- D. Dễ bị nhiễm phần mềm độc hại.

Câu 6: Bạn A có rất nhiều ảnh cần lưu nhưng ổ đĩa cứng sắp hết chỗ. Thay vì mua thêm một ổ đĩa cứng mới, A đã đăng kí dịch vụ lưu trữ trên Internet như Dropbox, fShare. Khi cần, A chỉ cần kết nối Internet, đăng nhập và sử dụng giống như một ổ đĩa cá nhân. Nếu dùng ít thì không phải trả tiền, dùng nhiều tới một mức nào đó thì phải trả theo mức sử dụng.

Bạn A đã thuê bao dịch vụ cung cấp loại tài nguyên nào?

- A. Phần mềm.
- B. Dữ liệu.
- C. Phần cứng.
- D. Một dịch vụ khác.

Câu 7: Phát biểu nào đúng?

- A. Bất cứ dịch vụ trực tuyến nào (dịch vụ tương tác qua internet) đều là dịch vụ đám mây.
- B. Web-mail (thư điện tử trên giao diện web) là dịch vụ đám mây.
- C. Báo điện tử đăng tin tức hàng ngày là dịch vụ đám mây.
- D. Nhắn tin ngắn trên điện thoại (SMS) là sử dụng dịch vụ đám mây.

Câu 8: Laptop và điện thoại thông minh có thể trao đổi dữ liệu với nhau được không?

- A. Chỉ trao đổi được khi điện thoại và laptop có kết nối với nhau.
- B. Không trao đổi được.
- C. Chỉ trao đổi được khi điện thoại mất kết nối.
- D. Trao đổi được mọi lúc.

Câu 9: Người dùng nên làm gì để kết quả dịch tự động chính xác hơn?

- A. Sao chép nội dung dịch mà không kiểm tra.
- B. Dịch cả đoạn văn dài, nhiều lỗi.
- C. Chỉ nhập từ rời rạc, không cần ngữ cảnh.
- D. Viết câu ngắn gọn, đúng ngữ pháp và rõ nghĩa trước khi dịch.

Câu 10: Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào không là thiết bị thông minh?

- A. Điện thoại di động kết nối được wifi.
- B. Máy tính xách tay.
- C. Máy tính bỏ túi.
- D. Robot lau nhà điều khiển qua Internet.

Câu 11: Đây là một ví dụ minh họa cho đóng góp của tin học trong việc tự động hóa các quy trình sản xuất?

- A. Sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản để viết báo cáo.
- B. Sử dụng robot để lắp ráp linh kiện ô tô trong nhà máy.
- C. Sử dụng email để giao tiếp trong công việc.
- D. Sử dụng mạng xã hội để kết nối bạn bè.

Câu 12: Thông tin là:

- A. Là hình ảnh, âm thanh thu được từ thiết bị số.
- B. Hình ảnh, âm thanh.
- C. Những gì giúp con người hiểu biết về thế giới xung quanh.
- D. Là các con số, ký hiệu, văn bản thu thập được.

Câu 13: Đây là hành động thể hiện sử dụng Internet an toàn và có trách nhiệm?

- A. Tải phần mềm crack để tiết kiệm tiền.
- B. Gửi thông tin nhạy cảm qua mạng xã hội.
- C. Tôn trọng người khác, không chia sẻ tin giả.
- D. Đăng nhập tài khoản ở quán net công cộng.

Câu 14: Theo Luật An ninh mạng 2018, hành vi nào sau đây là vi phạm pháp luật?

- A. Đăng bài cổ vũ tinh thần học tập.
- B. Chia sẻ thông tin khoa học công nghệ hữu ích.
- C. Phát tán thông tin sai sự thật, xúc phạm tổ chức hoặc cá nhân.
- D. Bình luận lịch sự trong các diễn đàn.

Câu 15: Đặc điểm nổi bật của thiết bị thông minh là:

- A. Không cần năng lượng để hoạt động.
- B. Chỉ hoạt động khi có người điều khiển trực tiếp.
- C. Có khả năng tự động hóa và giao tiếp với các thiết bị khác.
- D. Không thể cập nhật phần mềm.

Câu 16: Ngày 25 tháng 6 năm 2019, Quốc hội Việt Nam ban hành Luật gì quy định quyền tác giả đối với tác phẩm?

- | | |
|------------------------------|-----------------------|
| A. Luật sở hữu trí tuệ. | B. Luật tác giả. |
| C. Luật công nghệ thông tin. | D. Luật an ninh mạng. |

Câu 17: Ưu điểm vượt trội nào của thiết bị thông minh và tin học giúp con người đưa ra các quyết định chính xác hơn trong nông nghiệp hay dự báo thời tiết? **A.** Khả năng kết nối toàn cầu.

B. Tính thẩm mỹ và tiện lợi.

C. Khả năng hoạt động liên tục 24/7.

D. Khả năng phân tích lượng dữ liệu khổng lồ (Big Data).

Câu 18: Để phân biệt các tệp dữ liệu, người dùng thường dựa vào: **A.**

Kích thước của tệp.

B. Phần mở rộng tệp.

C. Ngày tạo tệp.

D. Tên người tạo tệp.

Câu 19: Quá trình xử lý thông tin gồm các bước nào?

A. Lưu trữ và chia sẻ kết quả xử lý.

B. Nhập dữ liệu, xử lý dữ liệu, xuất kết quả.

C. Thu thập dữ liệu, tính toán, hiển thị kết quả.

D. Tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin, đưa ra kết quả.

Câu 20: Ưu điểm của việc lưu trữ, xử lý và truyền thông tin bằng thiết bị số là gì?

A. Tốn nhiều thời gian hơn cách truyền thống.

B. Nhanh chóng, chính xác và dễ dàng chia sẻ.

C. Chỉ lưu trữ được văn bản.

D. Không thể chỉnh sửa thông tin sau khi lưu.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: An toàn trên không gian mạng là một vấn đề quan trọng trong thời đại số. Người dùng cần nhận thức được các nguy cơ như tin giả, lừa đảo trực tuyến và việc lộ thông tin cá nhân để bảo vệ bản thân.

Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A. Khi nhận được một tin tức gây sốc trên mạng xã hội, người dùng nên chia sẻ ngay để cảnh báo người khác.

B. Tin giả có thể gây ra hiểu lầm và hoang mang trong cộng đồng.

C. Tin giả, lừa đảo trực tuyến và lộ thông tin cá nhân là những nguy cơ phổ biến ảnh hưởng đến an toàn mạng.

D. Người dùng không cần quan tâm đến các nguy cơ trên mạng nếu sử dụng thiết bị cá nhân.

Câu 2: Trong môi trường số, việc tôn trọng bản quyền không chỉ là nghĩa vụ pháp lý mà còn là đạo đức. Người dùng cần hiểu rõ các quy định về bản quyền để tránh vi phạm và bảo vệ quyền lợi của tác giả.

Hãy đánh giá tính đúng sai của các nhận định sau:

A. Tôn trọng bản quyền là trách nhiệm của mỗi người dùng trong môi trường số.

B. Một bản nhạc đã hết thời hạn bảo hộ bản quyền (vào phạm vi công cộng) có thể được bất kỳ ai sử dụng, sao chép mà không cần xin phép.

C. Bạn là một Youtuber. Bạn tìm thấy một bản nhạc nền được ghi là "No Copyright Soundtrack" trên một diễn đàn. Bạn có thể yên tâm sử dụng bản nhạc này làm nhạc nền cho video mà không cần kiểm tra thêm.

D. Bản quyền chỉ áp dụng cho các tác phẩm văn học và nghệ thuật, không liên quan đến phần mềm máy tính.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Bạn Tèo mua một cuốn sách tham khảo hay, sau đó Tèo scan toàn bộ một cuốn sách tham khảo có bản quyền rồi chia sẻ file PDF lên nhóm lớp để các bạn tải về học. Theo em, việc làm của Tèo có vi phạm bản quyền không? Hãy giải thích?

Câu 2 (1 điểm): Bật máy tính lên, Tí không tìm thấy những tệp dữ liệu của mình đâu nữa, thay vào đó trong thư mục xuất hiện những tên tệp lạ. Sau đó máy thường xuyên báo lỗi trong khi hoạt động, một số trình ứng dụng hoạt động không ổn định, có lúc chạy được nhưng cũng có lúc lại báo lỗi và yêu cầu khởi động lại. Những dấu hiệu đó báo hiệu điều gì? Theo em, Tí nên làm gì tiếp theo trong tình huống này để đảm bảo an toàn cho máy tính?

Câu 3 (1 điểm): Giả sử để số hóa một cuốn sách kể cả văn bản và hình ảnh cần khối lượng dữ liệu khoảng 50 MB. Thư viện của một trường có khoảng 5000 cuốn sách. Nếu số hóa thì cần khoảng bao nhiêu GB để lưu trữ? Có thể chứa nội dung đó trong thẻ nhớ 256 GB hay không?

----- **Hết** -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Mã đề Câu	0501	0505	0503	0507
1	D	C	B	D
2	D	C	C	D
3	A	D	C	B
4	A	D	B	A
5	D	D	C	B
6	C	D	C	C
7	B	B	C	C
8	A	C	B	D
9	D	D	A	D
10	C	A	C	D
11	B	A	D	D
12	C	A	B	D
13	C	A	D	C
14	C	B	A	C
15	C	C	D	D
16	A	A	D	B
17	D	B	C	D
18	B	A	A	B
19	B	C	D	A
20	B	C	B	D
21	A- S; B- Đ; C- Đ; D- S;	A- S; B- S; C- Đ; D- Đ;	A- S; B- S; C- Đ; D- Đ;	A- Đ; B- Đ; C- S; D- S;
22	A- Đ; B- Đ; C- S; D- S;	A- S; B- S; C- Đ; D- Đ;	A- S; B- Đ; C- S; D- Đ;	A- Đ; B- S; C- Đ; D- S;

ĐÁP ÁN TỰ LUẬN

CÂU 1

- Mỗi cuốn sách cần: 50 MB
- Tổng số sách: 5000 cuốn   Dung lượng cần thiết:

$$5000 \times 50 = 250,000 \text{ MB}$$

Đổi sang GB (1 GB $\approx$ 1024 MB):

$$250,000 \div 1024 = 244 \text{ GB}$$

Vậy để số hóa toàn bộ 5000 cuốn sách, cần khoảng 244 GB dung lượng lưu trữ.

Câu 2: Những dấu hiệu đó báo hiệu máy tính của An đã bị nhiễm virus hoặc phần mềm độc hại.

  Gợi ý xử lý:

1. Ngắt kết nối Internet để tránh lây lan.
2. Quét toàn bộ hệ thống bằng phần mềm diệt virus đáng tin cậy.
3. Khôi phục dữ liệu từ bản sao lưu (nếu có).
4. Cập nhật hệ điều hành và phần mềm bảo mật.

Mở phần mềm diệt virus, chọn chức năng "Quét toàn bộ máy tính" (Full Scan)

Câu 3: → Có, đây là hành vi vi phạm bản quyền.

Giải thích:

Việc An sao chép toàn bộ nội dung cuốn sách có bản quyền và chia sẻ cho người khác, dù chỉ trong nhóm kín và không vì mục đích thương mại, vẫn xâm phạm quyền sao chép và quyền phân phối của tác giả hoặc nhà xuất bản.

Pháp luật chỉ cho phép trích dẫn một phần hợp lý cho mục đích học tập, nghiên cứu, không được sao chép toàn bộ tác phẩm.

